

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Tiết 94 + 95

HỊCH TƯỚNG SĨ

Trần Quốc Tuấn

I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

1. Kiến thức:

- Bổ sung thêm kiến thức về văn nghị luận trung đại.
- Thấy được chức năng, yêu cầu, nội dung, hình thức của văn bản “*Hịch tướng sĩ*”
- Cảm nhận được lòng yêu nước tha thiết, tầm nhìn chiến lược của vị chỉ huy quân sự đại tài Trần Quốc Tuấn.

2. Kỹ năng

- Đọc – hiểu một văn bản được viết theo thể hịch.
- Nhận biết được không khí thời đại sục sôi thời Trần ở thời điểm dân tộc ta đang chuẩn bị cuộc kháng chiến chống giặc Mông – Nguyên xâm lược lần thứ hai.
- Phân tích được nghệ thuật lập luận, cách dùng các điển tích, điển cố trong văn bản nghị luận trung đại.

3. Thái độ

- Trân trọng tâm lòng yêu nước, chí căm thù giặc sâu sắc của vị anh hùng dân tộc

TQT

II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

1. Kiến thức:

- Sơ giản về thể Hịch.
- Hoàn cảnh lịch sử liên quan đến sự ra đời của bài “*Hịch tướng sĩ*”.
- Tinh thần yêu nước, ý chí quyết thắng kẻ thù xâm lược của quân dân thời Trần.
- Đặc điểm văn chính luận ở “*Hịch tướng sĩ*”.

2. Kỹ năng

- Đọc – hiểu một văn bản được viết theo thể hịch.
- Nhận biết được không khí thời đại sục sôi thời Trần ở thời điểm dân tộc ta đang chuẩn bị cuộc kháng chiến chống giặc Mông – Nguyên xâm lược lần thứ hai.
- Phân tích được nghệ thuật lập luận, cách dùng các điển tích, điển cố trong văn bản nghị luận trung đại.

3. Thái độ

Giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc..

4. Kiến thức tích hợp

- Tích hợp phần TV và TLV: Các BPNT, văn miêu tả....
- Tích hợp Lịch sử: 3 lần k/c chống quân Nguyên Mông thời đại nhà Trần (TKXIII)

- **Tích hợp giáo dục ANQP:** Lòng tự hào dân tộc về truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm của ông cha ta

5. Định hướng phát triển năng lực

- **Năng lực chung:** Tư duy, giải quyết vấn đề, hợp tác
- **Năng lực chuyên biệt:** sáng tạo, cảm thụ

III. CHUẨN BỊ CỦA THẦY VÀ TRÒ

1. Chuẩn bị của thầy. Bảng phụ, máy chiếu.

2. Chuẩn bị của trò: Đọc bài, trả lời các câu hỏi và bài tập

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

* **Bước 1:** Ôn định tổ chức (1')

* **Bước 2:** Kiểm tra bài cũ (3-5'). Kiểm tra việc chuẩn bị bài của HS

* **Bước 3:** Dạy - học bài mới:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò	Nội dung cần đạt
Hoạt động 1: Khởi động		
<ul style="list-style-type: none">- <i>PPDH:</i> Thuyết trình, trực quan- <i>Thời gian:</i> 1- 3'- <i>Hình thành năng lực:</i> Thuyết trình.		
* Tích hợp giáo dục ANQP: <i>Cho HS quan sát 1 số tranh ảnh về cuộc k/c chống quân Nguyên Mông, đền Vạn Kiếp</i> - Nêu yêu cầu: Em hiểu gì về cuộc k/c này, về vị tướng chỉ huy cuộc k/c này? - Từ phần trình bày của HS, dẫn vào bài mới.	<i>Hình thành kĩ năng q/sát nhận xét, thuyết trình</i> <ul style="list-style-type: none">- Nghe, suy nghĩ, trao đổi- 1 HS trình bày, dẫn vào bài mới	<i>Kĩ năng quan sát nhận xét, thuyết trình</i>
- Ghi tên bài lên bảng	-Ghi tên bài vào vở	
Hoạt động 2: Hình thành kiến thức		

<p>*Tri giác</p> <ul style="list-style-type: none"> - PPDH: Khai thác kênh chữ, vấn đáp, tái hiện thông tin, giải thích - Kĩ thuật: Động não, trình bày 1 phút - Thời gian: 3- 5' - Hình thành năng lực: Năng lực giao tiếp: nghe, đọc 		
<p>I. HD HS đọc - tìm hiểu chú thích</p>	<p><i>Hình thành kĩ năng đọc, trình bày 1 phút</i></p> <p>I.Đọc-tìm hiểu chú thích</p>	<p><i>Kĩ năng đọc, trình bày 1 phút</i></p> <p>I. Đọc - Chú thích</p>
<p>1. GV HD cách đọc: rõ ràng chú ý chuyển đổi giọng điệu cho phù hợp với nội dung từng đoạn. Nhấn giọng những từ ngữ thể hiện thái độ cảm xúc của TQT đối với quân giặc, chú ý tính chất cân xứng của văn biên ngẫu</p> <p>- GV đọc một đoạn. Gọi HS đọc tiếp đến hết.</p> <p>2. Hãy trình bày những hiểu biết của em về TQT và hoàn cảnh ra đời của bài Hịch?</p> <p>GV bổ sung: TQT là một vị anh hùng dân tộc văn võ song toàn, có công lớn với nước trong 3 lần k/c chống Nguyên Mông. Ông là người yêu nước thương dân, biết đặt lợi ích quốc gia lên trên hiềm khích gia đình, đoàn kết tôn thất, tướng lĩnh, mến trọng người có tài, có đức, phò vua đánh giặc cứu nước.</p> <p>Theo biên niên lịch sử cổ trung đại VN thì bài Hịch được công bố vào tháng 9 năm 1284. Trong 3 cuộc k/c chống Nguyên-Mông thì cuộc k/c lần 2 là gay go, quyết liệt nhất. Giặc cậy thế mạnh ngang ngược, hống hách, một số tướng sĩ có tư tưởng cầu hoà, dao động. Để cuộc chiến đấu giành được thắng lợi, điều quan trọng là phải đánh bại được tư tưởng dao động,</p>	<p><i>HS nghe, xác định cách đọc.</i></p> <p><i>3HS đọc VB, HS khác theo dõi, nhận xét.</i></p> <p><i>HS trình bày hiểu biết của mình</i></p>	<p>I.Đọc</p> <p>2. Chú thích</p> <p>a. Tác giả: Trần Quốc Tuấn (1231?-1300) là một danh tướng kiệt xuất của dân tộc</p> <p>b. Tác phẩm: viết vào khoảng trước cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông</p>

bàng quan, giành thế áp đảo. Vì vậy, TQT đã viết bài Hịch để nhằm nêu cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng.		lần thứ hai (1285).
3. Cho HS đọc các chú thích 17,18, 22, 23.	<i>HS đọc theo yêu cầu của GV</i>	c. Từ khó: sgk
<p>* Phân tích - Cắt nghĩa</p> <ul style="list-style-type: none"> - PPDH: Phân tích, giải thích, vấn đáp, tái hiện thông tin, thuyết trình. - KTDHTC: Kỹ thuật động não, khăn trải bàn. - Thời gian: 50- 55' - Hình thành năng lực: Năng lực giải quyết vấn đề, hợp tác, cảm thụ 		
II. HD HS đọc - tìm hiểu văn bản	Hình thành kỹ năng nghe đọc, nói, viết, phân tích, hợp tác... II. HS đọc - tìm hiểu VB	Kỹ năng nghe đọc, nói, viết, phân tích, hợp tác... II. Đọc-Tìm hiểu văn bản
B1. HD HS tìm hiểu khái quát văn bản	HS tìm hiểu khái quát văn bản	1. Tìm hiểu khái quát
<p>4. Nêu yêu cầu cho HS thảo luận nhóm bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài văn được viết theo thể Hịch. Em hiểu Hịch là gì? - Mục đích, tư tưởng chủ đạo của bài Hịch là gì? - Từ đó hãy cho biết PTBD chủ yếu của bài Hịch là gì? - Dựa vào kết cấu chung của thể Hịch, hãy chỉ ra các đoạn của bài Hịch và ý chính của mỗi đoạn? 	<p><i>HS dựa vào CT, VB, thảo luận, trình bày</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hịch: là thể văn nghị luận.....kêu gọi đấu tranh. - Mục đích: khích lệ tướng sĩ học tập <i>Binh thư yếu lược</i> do chính TQT biên soạn. - Tư tưởng chủ đạo: Nêu cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng kẻ thù xâm lược. - PTBD chủ yếu: Nghị luận - Bố cục: 4 đoạn + Đoạn 1: Từ đầu đến “còn lưu tiếng tốt”. - >Nêu gương các trung thần nghĩa sĩ trong sử sách. 	

<p>6. Lời hịch thường dùng lối văn biền ngẫu có hai vế song hành đối xứng, khi đọc nghe âm vang. Từ nhận xét này hãy chỉ ra một vài câu văn biền ngẫu tiêu biểu của bài Hịch ?</p> <p>- Tác giả Trần Quốc Tuấn có vai trò gì trong bài Hịch này ?</p>	<p>+ Đoạn 2: Tiếp đến “ta cũng vui lòng” -> <i>Tội ác của kẻ thù và lòng căm thù giặc của tác giả</i></p> <p>+ Đoạn 3: Từ “Các người ở cùng ta.....có được không” -> <i>Phân tích phải trái, chỉ rõ đúng sai cho các tướng sĩ.</i></p> <p>+ Đoạn 4: Còn lại: -> <i>Thức tỉnh trách nhiệm và kêu gọi tướng sĩ học tập Binh thư yếu lược.</i></p> <p><i>HS quan sát VB tìm đọc và trả lời</i></p> <p>- Các câu văn biền ngẫu:</p> <p>+ Không có mặc thì ta cho áo.... cùng nhau vui cười.</p> <p>+ Nay các người nhìn chủ nhục..... không biết căm.</p> <p>+ Ta thường tới bữa quên ăn... ta cũng vui lòng.</p> <p>-> <i>Vai trò của Trần Quốc Tuấn:</i></p> <p>+ Dùng lí lẽ và dẫn chứng để khích lệ lòng yêu nước, căm thù giặc của các tướng sĩ, từ đó mà ra sức học tập Binh thư.</p> <p>+ Dùng tình cảm yêu nước nồng nàn của mình để lôi cuốn t/cảm yêu nước của người đọc, người nghe.</p>	
<p>B2. HD HS tìm hiểu chi tiết</p>	<p>HS tìm hiểu chi tiết VB</p>	<p>2. Tìm hiểu chi tiết</p>
<p>7. Đọc đoạn chữ nhỏ kết hợp các CT, hãy cho biết</p> <p>- Những nhân vật được nêu gương có địa vị xã hội như thế nào ?</p>	<p><i>HS quan sát văn bản, tìm chi tiết và trả lời.</i></p> <p>a. Nêu gương các trung thần nghĩa sĩ</p> <p>- Có người là tướng như Do Vu, Cốt Đãi, Ngột Lang, Vương Công Kiên, Xích Tu Tư.</p> <p>- Có người là gia thần như Dụ Nhưộng, Kính Đức.</p>	

<p>- Các nhân vật này có điểm chung nào để trở thành gương sáng cho mọi người noi theo ?</p>	<p>- Có người làm quan nhỏ coi giữ ao cá như Thân Khoái. =><i>Họ sẵn sàng chết vì vua, vì chủ tướng, không sợ nguy hiểm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.</i> <i>HS suy nghĩ và trả lời</i></p>
<p>8. Đề nêu gương các trung thân nghĩa sĩ, tác giả đã dùng phép liệt kê dẫn chứng kết hợp với nhiều câu cảm thán. Điều này đã đem lại hiệu quả gì cho đoạn văn ? Tác dụng của các BPNT đó?</p> <p>9. Gọi HS đọc đoạn 2. Hỏi: -“Thời loạn lạc” và “buổi gian nan” mà tác giả nói tới ở đây thuộc về thời kì lịch sử nào của nước ta ? -Trong thời buổi ấy, hình ảnh kẻ thù hiện lên như thế nào ? - Có gì đặc sắc trong lời văn khắc họa kẻ thù ? Cách tạo lời văn như thế có tác dụng gì ? Từ đó, kẻ thù của dân tộc hiện ra như thế nào ? - Nhận xét thái độ của người viết đoạn văn này - Việc tác giả khắc họa h/ảnh quân giặc như vậy để nhằm mục đích gì?</p>	<p>- Thuyết phục người đọc tin tưởng điều định nói bởi tính khách quan của các chứng cứ có thật. Bộc lộ tình cảm tôn, ngưỡng mộ của người viết đối với những gương sáng trong lịch sử. =><i>Khích lệ lòng trung quân ái quốc và ý chí lập công danh, xả thân vì nước của tướng sĩ thời Trần</i> <i>1HS đọc, cả lớp theo dõi, phát hiện chi tiết, trả lời.</i> <i>b. Hình ảnh kẻ thù và lòng căm thù giặc</i> -“Thời loạn lạc”, “buổi gian nan”: Thời Trần, quân Mông - Nguyên xâm lược nước ta. <p style="text-align: right;">* Hình ảnh quân giặc:</p>+ <i>Sứ giặc đi lại nghênh ngang, uốn lưỡi cú điều sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó bắt nạt tể phụ</i> + <i>Đòi ngọc lụa, thu bạc vàng, vét kiệt của kho.... sao cho khỏi tai vạ về sau.</i> - Nghệ thuật: + Ngôn từ gợi hình gợi cảm (nghênh ngang, uốn lưỡi, đem thân dê chó ...), dùng hình ảnh ẩn dụ, so sánh kẻ thù với cú điều, dê, chó, hổ đói. + Giọng văn mỉa mai, châm biếm</p>

10.Theo dõi đoạn văn “Ta thường.... vui lòng”. Hỏi:

- Lòng yêu nước, căm thù giặc được TQT bộc bạch trong đoạn văn như thế nào?

- Em có nhận xét gì về giọng điệu, hình ảnh, lời văn được sử dụng trong đoạn? Tác dụng của những BPNT đó?

- Những tâm sự trên của TQT cho ta thấy được điều gì ?

- Việc vị chủ tướng tự nói lên nỗi lòng của mình có tác động như thế nào đến các tướng sĩ?

11.Gọi HS đọc đoạn 3 . Hỏi:

- Trước khi phê phán lối sống sai lầm của các tướng sĩ, TQT kể về mối quan hệ của mình với các

->Khắc hoạ sinh động hình ảnh ghê tởm của kẻ thù. Gọi cảm xúc căm phẫn cho người đọc, người nghe

=>**Ngang ngược, ác độc, tham lam, tàn bạo.**

-> Thái độ căm ghét, khinh bỉ kẻ thù, đau xót cho đất nước.

->**Chỉ ra nỗi nhục lớn khi chủ quyền đất nước bị xâm phạm, khơi gợi lòng căm thù giặc**

HS theo dõi, đọc thầm, suy nghĩ, trả lời | * **Lòng yêu nước và căm thù giặc.**

+“Ta thường tới bữa quên ăn.... uống máu quân thù”->**Đau xót đến quặn lòng trước tình cảnh đất nước, căm thù quân giặc đến bầm gan tím ruột:.**

+“Dẫu cho trăm thân này ta cũng vui lòng”

-> **Sẵn sàng hi sinh bản thân để bảo vệ nền độc lập dân tộc:.**

- Nghệ thuật: Đoạn văn ngắn gọn (2 câu), giàu hình ảnh, lời văn mạnh mẽ mà thống thiết, sử dụng nhiều động từ chỉ trạng thái tâm lí và hành động mãnh liệt (quên ăn, vồ gỏi, xẻ thịt, lột da, nuốt gan, uống máu ...)

=>**Lòng căm thù giặc sôi sục và lòng yêu nước thiết tha, cháy bỏng**

->**Lay động tình cảm yêu nước, khơi gợi sự đồng cảm của người đọc, người nghe.**

HS đọc, HS quan sát đoạn văn, suy nghĩ, và trả lời

3. Phân tích phải trái, chỉ rõ đúng sai cho các tướng sĩ.

<p>tướng sĩ: Các người ở cùng ta...chẳng kém gì”. Theo em, đây là mối quan hệ ntn? Nêu mối quan hệ như vậy để nhằm mục đích gì?</p>	<p>*Nêu mối quan hệ ân tình giữa chủ và tướng: mối quan hệ gắn bó khăng khít không thể tách rời trên mọi phương diện vật chất và tinh thần. ->Khích lệ ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi người. * Phê phán những biểu hiện sai lầm của các tướng sĩ + Nhìn chủ nhục mà không biết lo... không biết căm. ->Thái</p>
<p>- Sau khi bày tỏ quan hệ thân tình, tác giả đã phê phán lối sống sai lầm của các tướng sĩ. Những sai lầm của tướng sĩ được nhắc tới trên các phương diện nào ? Hậu quả của lối sống sai lầm đó ra sao?</p> <p>12.Tiếp theo, tác giả đã khuyên răn tướng sĩ những điều đúng nên làm. Đó là những điều gì ? Lợi ích của những lời khuyên đó được khẳng định trên các phương diện nào ?</p>	<p>độ bàng quan, vô trách nhiệm trước vận mệnh đất nước: + Lấy việc chơi gà làm vui đùa... hoặc mê tiếng hát. ->Sự ham chơi, hưởng lạc * Hậu quả của lối sống sai lầm: + Cựa gà trông không thể .. đau xót biết chừng nào ->Mất hết sức lực chiến đấu: + Chẳng những thái ấp của ta ... có được không? ->Nước mất, nhà tan: HS đọc, quan sát đoạn văn và trả lời câu hỏi *Khuyên răn tướng sĩ những điều đúng nên làm: + Nên nhớ câu “đặt môi lửa... làm răn sợ. ->Nêu cao tinh thần cảnh giác. + Huân luyện quân sĩ, tập duyệt cung tên... ở Cảo Nhai ->Chăm lo luyện tập võ nghệ. - Lợi ích của những việc làm đúng: + Có thể bêu được đầu ... rửa thịt Nam Vân Vương... -> Chống được ngoại xâm . + Chẳng những thái ấp của ta ... sử sách lưu thom</p>

13. Nhận xét cấu trúc câu văn và nghệ thuật lập luận của tác giả trong đoạn? Tác dụng của nghệ thuật lập luận đó?

14. Việc TQT nêu mối ân tình giữa chủ soái và tướng lĩnh và phê phán những sai lầm như vậy để nhằm mục đích gì?

15. Gọi HS đọc đoạn cuối. Hỏi
- Phần cuối bài Hịch, TQT kêu gọi tướng sĩ điều gì? Vì sao?
- Việc Trần Quốc Tuấn nói với tướng sĩ rằng “Nếu các ngươi ... tức là kẻ nghịch thù” điều đó thể hiện thái độ gì của ông đối với tướng sĩ và kẻ thù?

16. Lịch sử đã chứng minh như thế nào cho chủ trương kêu gọi tướng

-> *Còn nước, còn nhà*

HS nhận xét, trình bày.

- Câu văn biền ngẫu có cấu trúc giống nhau, cân đối nhịp nhàng. Những câu văn có t/chất k/định luôn có 2 vế chủ và tương liên nhau, đi đôi với nhau. Dùng những điệp ngữ, phép liệt kê, so sánh và các hình ảnh cụ thể, sinh động.

- Lí lẽ sắc sảo kết hợp với tình cảm thống thiết.

-> *T/chất thuyết phục mạnh hơn, thiết thực, cụ thể hơn*

HS suy nghĩ, tự bộc lộ

=> ***Khơi gợi tình thân yêu nước, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ với non sông đất nước của mỗi người***: từ bỏ lối sống cầu an hưởng lạc, chuẩn bị hành động đánh giặc cứu nước, báo đáp ân tình với chủ tướng, bảo vệ độc lập dân tộc.

HS đọc, suy nghĩ, trả lời

4. ***Lời kêu gọi tướng sĩ***

- Ra sức học tập “*Binh thư yếu lược*”. Vì:
+ Cuốn “*Binh thư yếu lược*” là sách chọn lọc binh pháp của các nhà cầm quân nổi tiếng trong lịch sử. Trần Quốc Tuấn là tướng tài thời Trần đồng thời là tác giả cuốn sách này.

+ Nước ta đang đứng trước nguy cơ bị ngoại xâm. Tướng sĩ muốn sống cầu an hưởng lạc.
-> ***Thái độ dứt khoát, rõ ràng, cương quyết đối với tướng sĩ, quyết tâm chiến đấu và chiến thắng kẻ thù.***

HS tự liên hệ

Quân và dân nhà Trần đã liên tiếp

sĩ học tập Bình thư của Trần Quốc Tuấn ?		chiến thắng 3 cuộc xâm lăng của giặc Mông - Nguyên trong thế kỷ XVIII.
<p>* Đánh giá, khái quát</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>PPDH</i>: Vấn đáp, thuyết trình. - <i>KTDHTC</i>: Kỹ thuật động não, trình bày 1 phút. - <i>Thời gian</i>: 5 phút 		
<ul style="list-style-type: none"> - <i>Hình thành năng lực</i>: Đánh giá tổng hợp, cảm thụ 		
<p>III. HDHS đánh giá, khái quát VB</p>	<p><i>Hình thành kỹ năng đánh giá, tổng hợp</i></p> <p>III. <u>Đánh giá, khái quát</u></p>	<p><i>Kỹ năng đánh giá, tổng hợp</i></p> <p>III. <u>Ghi nhớ</u></p>
<p>17. Hãy nêu một số nét độc đáo đã tạo nên sức thuyết phục người đọc cả nhận thức và tình cảm của bài văn? Qua những nét nghệ thuật độc đáo đó , bài Hịch cho ta thấy được điều gì?</p>	<p><i>HS tóm tắt, trả lời</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập luận chặt chẽ, lí lẽ sắc bén. Lập điểm rõ ràng, luận cứ chính xác. - Sử dụng phép lập luận linh hoạt (so sánh, bác bỏ..). chặt chẽ (từ hiện tượng đến quan niệm, nhận thức ; tập trung vào một hướng từ nhiều phương diện) - Sử dụng lời văn thể hiện tình cảm yêu nước mãnh liệt, chân thành, gây xúc động trong người đọc. <p>nghĩa</p> <p>Bài Hịch nêu lên vấn đề về nhận thức và hành động trước nguy cơ đất nước bị xâm lược</p>	<p>1. Nghệ thuật</p> <p>2. Nội dung ý</p>
<p><u>Hoạt động 3: Luyện tập</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>PPDH</i>: Tái hiện thông tin, phân tích, giải thích, so sánh, đọc diễn cảm - <i>KTDHTC</i>: Kỹ thuật động não, trình bày 1 phút. - <i>Thời gian</i>: 5 phút - <i>Hình thành năng lực</i>: Tư duy, sáng tạo 		

IV. HD HS luyện tập	<i>Hình thành kỹ năng tư duy, sáng tạo</i> IV. HS luyện tập	<i>Kỹ năng tư duy, sáng tạo</i> IV. Luyện tập
18. Cho HS làm BTTN	<i>HS đọc, lựa chọn, trả lời</i>	1. Trắc nghiệm
<p>1. Hịch tướng sĩ được viết theo thể văn gì? A. Văn xuôi. B. Văn vần. C. Văn biền ngẫu. D. Cả A, B, C.</p> <p>2. Ý nào nói đúng nhất chức năng của thể Hịch? A. Dùng để ban bố mệnh lệnh của vua. B. Dùng để công bố kết quả một sự nghiệp. C. Dùng để trình bày với nhà vua sự việc, ý kiến hoặc đề nghị. D. Dùng để cổ động, thuyết phục hoặc kêu gọi đấu tranh chống thù trong giặc ngoài.</p> <p>3. Kết cấu chung của thể hịch thường gồm mấy phần? A. Hai phần. B. Ba phần. C. Bốn phần. D. Năm phần.</p>		
19. GV treo sơ đồ trống, cho HS lập một sơ đồ về kết cấu của bài Hịch?	HS lên bảng điền vào sơ đồ trống	2. Lập sơ đồ kết cấu
<div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: 45%;"> <p>Khích lệ lòng căm thù giặc, nổi nhục mất nước</p> <p>Khích lệ lòng trung quân ái quốc và lòng ân nghĩa thủy chung của người cùng cảnh ngộ</p> <p>Khích lệ ý chí lập công danh, xả thân vì nước</p> <p>Khích lệ lòng tự trọng, liêm sỉ ở mỗi người để nhận rõ cái sai, thấy rõ điều đúng</p> </div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: 45%;"> <p>Khích lệ lòng yêu nước, ý chí bất khuất, quyết chiến, quyết thắng kẻ thù xâm lược</p> </div> </div>		
20. Viết đoạn văn PBCN về lòng yêu nước của TQT được thể hiện trong bài Hịch	<i>HS viết cá nhân, 1-2 HS trình bày</i>	3. Viết đoạn văn

Hoạt động 4: vận dụng.5'

*** Mục tiêu:**

- Học sinh liên hệ thực tiễn, tìm tòi mở rộng kiến thức

- Định hướng phát triển năng lực tự học, sáng tạo

* **Phương pháp:** Dự án

* **Kỹ thuật:** Giao việc

* **Thời gian:** 2 phút

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò	ND cần đạt
Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em sau khi học văn bản?	- Thực hiện ở nhà	V. Vận dụng

HOẠT ĐỘNG 5: TÌM TÒI, MỞ RỘNG

* **Mục tiêu:** - Học sinh liên hệ thực tiễn, tìm tòi mở rộng kiến thức
- Định hướng phát triển năng lực tự học, sáng tạo

* **Phương pháp:** Dự án

* **Kỹ thuật:** Giao việc

* **Thời gian:** 2 phút

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò	ND cần đạt
Viết đoạn văn PBCN về lòng yêu nước của TQT được thể hiện trong bài Hịch - Tìm đọc về vai trò của Trần Quốc Tuấn trong lịch sử dân tộc	+ Lắng nghe, tìm hiểu, nghiên cứu, trao đổi, làm bài tập, trình bày....	

* **Bước 4. Giao bài, hướng dẫn học bài và chuẩn bị bài ở nhà (2')**

a. Bài vừa học:

- Nắm vững phần ghi nhớ + làm hoàn chỉnh các BT
- Học thuộc và đọc diễn cảm một đoạn trong bài Hịch.

b. Bài mới: Chuẩn bị bài “Hành động nói”

- + Đọc kĩ bài, trả lời các câu hỏi trong sgk
- + Tìm các VD về các kiểu hành động nói trong một văn bản cụ thể.
